

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUỐNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 13/8/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUỐNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Mai Hương; Bà Phạm Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 31/7/2024, đối với bị cáo:

Đỗ Phú T, sinh năm: 1981 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Phú S và bà Thái Thị L; Có vợ là Huỳnh Thị Minh T (đã ly hôn năm 2011) và có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2024, tạm giam từ ngày 15/02/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn F; Địa chỉ: C Hồ Nghinh, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị L – Chức vụ: Giám đốc; Vắng mặt.

+ Công ty cổ phần S Đà Nẵng; Địa chỉ: E, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phước H – Chức vụ: Giám đốc; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/02/2024, Đỗ Phú T được Công ty TNHH F giao điều khiển xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 43H..., kéo sơ mi rơ moóc Biển kiểm soát

43R... vận chuyển hàng giấy phế liệu từ cảng Tiên Sa, thành phố Đà Nẵng đến và xuất cảnh qua Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào. Ngày 04/02/2024, sau khi giao hàng tại nhà máy giấy ở huyện Sê Pôn, nước CHDCND Lào xong, T ở lại nhà máy nghỉ ngơi. Khoảng 10 giờ ngày 05/02/2024, Lê Đại H, trú tại tổ 45, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng gọi điện thoại cho T (qua ứng dụng Zalo) và nói “Tao đang lên nhà máy giấy ở huyện Sê Pôn để trả hàng, tao có chở 05 thùng pháo đến, tí cho tao gửi 03 thùng pháo để tao vào trả hàng vì vào nhà máy sợ bảo vệ phát hiện, lúc nào tao trả hàng xong thì tao quay lại để lấy 03 thùng pháo”, T hỏi lại “Đậu xe ở đâu để nhận?”, H trả lời “Mày chạy ra chỗ đường bờ hồ gần bãi chờ của nhà máy giấy để nhận”, T đồng ý rồi điều khiển xe đến địa điểm nói trên. Khi đến nơi, T thấy H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H... đã đứng đợi sẵn, T đậu xe đối diện với xe của H, rồi xuống xe và đi bộ đến phía bên cửa tài cabin xe, lúc này H lấy từ trên cabin xe xuống 03 thùng giấy giao cho T, T biết bên trong là pháo và đưa 03 thùng pháo này bỏ lên phía sau cabin xe ô tô của mình. Sau đó, H điều khiển xe ô tô chạy vào nhà máy giấy ở huyện Sê Pôn để giao hàng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H nhắn tin cho T (qua ứng dụng Zalo) với nội dung: “Anh đang đậu xe ở quán nước gần bãi chờ, em quay vào trả 03 thùng hàng cho anh”. Ngay sau đó, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H..., kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 43R... đến khu vực quán nước gần bãi chờ để trả 03 thùng pháo cho H. Khi đến nơi, T bốc 03 thùng pháo từ trong cabin xe của mình xuống giao lại cho H, sau khi nhận pháo và bỏ vào thùng container, H nói với T “Khi nào mày lấy hàng xong thì quay lại chỗ này để tao đưa pháo, mày chở về đường biển Nguyễn Tất Thành, thành phố Đà Nẵng, tới đó tao sẽ nhận pháo lại và trả tiền công là 5.000.000 đồng thì T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T vào nhà máy giấy ở huyện Sê Pôn nhận lô hàng bột giấy (trọng lượng 30 tấn) để vận chuyển về cảng Tiên Sa, thành phố Đà Nẵng. Sau khi nhận hàng xong, T đóng cửa thùng container lại, nhân viên của nhà máy giấy sử dụng cáp thép (SEAL) để niêm phong thùng container, T điều khiển xe ra quán nước gần bãi chờ của nhà máy giấy và thấy H đã đậu xe ở đó, T lùi xe vào cách đuôi xe ô tô của H khoảng hơn 01 mét, H mở cáp thép niêm phong thùng container xe ô tô của T, sau đó H bốc 07 thùng giấy và 01 bao gai màu xanh (bên trong đựng pháo) từ trên thùng container của xe ô tô H và đưa lên thùng container xe ô tô của T, cất giấu lên phía trên các kiện hàng bột giấy, T đóng cửa thùng container và dùng cáp thép niêm phong do H đưa để niêm phong thùng container lại rồi điều khiển phương tiện di chuyển ra phía dọc đường Quốc lộ 9E, cách nhà máy giấy huyện Sê Pôn khoảng 03km để nghỉ ngơi, sau đó T đã xóa hết các tin nhắn có liên quan đến việc H thuê T vận chuyển pháo. Đến khoảng 04 giờ 30 phút

ngày 06/02/2024, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H-011.89, kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 43R-031.08 di chuyển về Việt Nam. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/02/2024, T làm thủ tục tái nhập cảnh phương tiện tại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo thì lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra container số TGHU8958224, phát hiện phía trên các kiện bột giấy đã nén có 07 thùng các tông, mỗi thùng có kích thước (76 x 32 x 26)cm và 01 bao gai màu xanh kích thước (137 x 108)cm.

Đỗ Phú T khai nhận đã cất giấu 07 thùng giấy các tông bên trong chứa tổng cộng 135 hộp pháo và 01 bao gai bên trong chứa 05 túi ni lông trong suốt chứa tổng cộng 500 vật hình cầu nhiều màu sắc là pháo nổ vào bên trong container số TGHU8958224, vận chuyển từ Lào về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo để nhằm mục đích nhận tiền công.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Phú T vào lúc 12 giờ 40 phút, ngày 06/02/2024; tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0834, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 01A;

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0834, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 02A;

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0834, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 03A;

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0833, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 04A;

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0833, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong

01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 05A;

- 20 (hai mươi) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0834, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 06A;

- 15 (mười lăm) hộp giấy nghi là pháo hoa nổ, trên vỏ mỗi hộp có hoa văn nhiều màu sắc và dòng chữ nước ngoài, ký hiệu CHONG KOL C0834, bên trong mỗi hộp giấy có các ống hình trụ tròn được liên kết với nhau; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 07A;

- 500 (năm trăm) vật hình cầu nhiều màu sắc, nghi là pháo hoa nổ; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 08A;

- 07 (bảy) thùng giấy cát tông, kích thước mỗi thùng là (76 x 32 x 26)cm; 01 (một) bao gai màu xanh, kích thước (137 x 108)cm; 05 (năm) túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (21 x 20)cm; niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 09A;

- 01 (một) sợi niêm phong cáp thép, tình trạng đã bị cắt; niêm phong trong 01 phong bì giấy màu trắng, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 10A;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A34 5G, vỏ máy màu xanh, số seri RFCW306QMDA, bên trong máy có gắn 02 (hai) thẻ sim, trong đó có: 01 (một) thẻ sim Unitel, trên thẻ sim có các ký tự số 8945703002144436773 và 01 (một) thẻ sim Mobifone, trên thẻ sim có các ký tự số 8401221033194148; niêm phong trong 01 phong bì giấy màu trắng, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Chi cục Hải Quan cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, ký hiệu 11A;

- 01 (Một) xe ô tô đầu kéo BKS: 43H-011.89, nhãn hiệu DAEWOO, số loại CL4TF, số máy DL08K121600C11, số khung KLUCL4TF1MK000204; kéo sơ mi rơ moóc số BKS: 43R-031.08, nhãn hiệu: JUN TON, số loại: JF9405TJZG, số khung: LA9BC40JXM0JTC394, đã qua sử dụng (Không kiểm tra chi tiết).

- 01 (Một) Container loại 40ft, số TGHU8958224, đã qua sử dụng; bên trong đựng 15 kiện hàng bột giấy đã nén, dạng tấm, hàng mới 100%, trọng lượng 30 tấn.

- 01 (một) giấy biên nhận thể chấp số 43H-011.89 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam lập ngày 07/4/2023.

- 01 (một) giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thể chấp số 1092/VCB-ĐN do ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam lập ngày 22/6/2023 kèm 01 (một) bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, somi rơ moóc.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA-1754696 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hòa Cầm 43-04D - Chi nhánh Công ty cổ phần kỹ thuật ĐBL, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/6/2023.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA-1754697 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hòa Cầm 43-04D - Chi nhánh Công ty cổ phần kỹ thuật ĐBL, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/6/2023.

- 01 (một) giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 401, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/01/2024.

- 01 (một) giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 6060, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/12/2023.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 790128235351, mang tên Đỗ Phú T, do Sở Giao Thông Vận Tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/5/2020.

- 01 (một) hộ chiếu số Q00380995, mang tên Đỗ Phú T, do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Savannakhet, Lào cấp ngày 02/10/2023.

Kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 15/02/2024 của Phòng Kỹ thuật sự hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 01A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 27,2kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 02A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 26,8kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 03A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 27,2kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 04A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 27,4kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 05A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 27,3kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 06A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 27,2kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 07A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 20,7kg;

- Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu 08A gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 2,2kg.

Kết luận giám định số 337/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Thiết bị giám sát hành trình tích hợp

đầu ghi camera, màu đen, Model: TMS-CAM2-ND 100 có gắn 01 thẻ nhớ, màu xanh 64 GB, chứa 51.0 GB dữ liệu. Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh liên quan đến hành vi vận chuyển hàng cấm.

Kết luận giám định số 503/KL-KTHS ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu xanh, gắn kèm sim Mobifone in số 8401221033194148; sim Unitel 8945703002144436773: có 772 số trên nhật ký cuộc gọi; có 895 tin nhắn; trích xuất nhật ký cuộc gọi, nội dung tin nhắn (tin nhắn hội thoại và tin nhắn văn bản) trên ứng dụng Zalo của máy điện thoại trên đối với số điện thoại 0702472194, tên hiển thị “Lê Đại H” bằng phương pháp chụp ảnh màn hình (không có thông tin, dữ liệu liên quan đến việc H thuê T vận chuyển pháo).

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT- VKSHH ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Đỗ Phú T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Phú T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Phú T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 01A, 02A, 03A, 04A, 05A, 06A, 07A; số pháo nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 08A; 07 thùng giấy cát tông, kích thước mỗi thùng là (76 x 32 x 26)cm; 01 bao gai màu xanh, kích thước (21 x 20)cm; 05 túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (21 x 20)cm.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Phú T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ máy màu xanh, bên trong máy có gắn 02 thẻ sim, trong đó có 01 thẻ sim Unitel, trên thẻ sim có các ký tự số 8945703002144436773 và 01 thẻ sim Mobifone, trên thẻ sim có các ký tự số 8401221033194148 không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Phú T đã thừa nhận hành vi vận chuyển pháo nổ với mục đích để lấy tiền công, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 40 phút, ngày 06/02/2024 tại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, bị cáo Đỗ Phú T bị lực lượng chức năng cửa khẩu phát hiện bắt quả tang hành vi cất giấu 135 hộp giấy và 500 vật hình cầu trên xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H..., kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 43R... khi đang làm thủ tục nhập cảnh từ Lào về Việt Nam. Kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 15/02/2024 của Phòng Kỹ thuật sự hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 135 hộp giấy là pháo hoa nổ, khối lượng 183,8kg; 500 vật hình cầu là pháo nổ, khối lượng 2,2 kg, tổng cộng 186kg. Bị cáo vận chuyển pháo nhằm mục đích lấy tiền công. Vì vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Phú T đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ 120 kilôgam trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi dưỡng mẹ già và 03 con của bị cáo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã B nên bị cáo được áp

dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo vận chuyển pháo nổ với khối lượng lớn nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Phú T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/8/2024) để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Phú T khai Lê Đại H, sinh năm 1985, trú tại tổ 45, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng là người đã thuê bị cáo vận chuyển số pháo nói trên vào ngày 06/02/2024 từ Lào vào thành phố Đà Nẵng qua Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo. Tuy nhiên, kết quả đối chất ngày 31/5/2024 giữa Đỗ Phú T và Lê Đại H thì anh H không thừa nhận việc mình thuê T vận chuyển pháo. Kết luận giám định Camera hành trình xe ô tô do T điều khiển và các thông tin trong dữ liệu điện thoại di động của bị cáo T cũng không có hình ảnh, thông tin liên quan việc giao nhận pháo giữa bị cáo và Lê Đại H tại Lào, do đó không có chứng cứ chứng minh H thuê T vận chuyển pháo nên không có căn cứ xử lý đối với Lê Đại H là đồng phạm trong vụ án.

[4]. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Đã trả lại cho bị cáo Đỗ Phú T:

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 790128235351, mang tên Đỗ Phú T, do Sở Giao Thông Vận Tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/5/2020.

+ 01 (một) hộ chiếu số Q00380995, mang tên Đỗ Phú T, do Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Savannakhet, Lào cấp ngày 02/10/2023.

- Đã trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn F:

+ 01 (một) sơ mi rơ moóc số BKS: 43R, nhãn hiệu: JUN TON, số loại: JF9405TJZG, số khung: LA9BC40JXM0JTC394, đã qua sử dụng (Không kiểm tra chi tiết).

+ 01 (một) giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 1092/VCB-ĐN do ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam lập ngày 22/6/2023 kèm 01 (một) bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số EA-1754697 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hòa Cầm 43-04D - Chi nhánh Công ty cổ phần kỹ thuật ĐBL, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/6/2023.

+ 01 (một) giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 6060, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/12/2023.

+ 01 (Một) xe ô tô đầu kéo BKS: 43H, nhãn hiệu DAEWOO, số loại CL4TF, số máy DL08K121600C11, số khung KLUCL4TF1MK000204, đã bao

gồm: 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi camera màu đen (Model: TMS-CAM2-NĐ10) kèm hệ thống dây kết nối (được thu giữ tại biên bản làm việc ngày 22/02/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa).

+ 01 (một) giấy biên nhận thể chấp số 43H-011.89 do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam lập ngày 07/4/2023.

+ 01 (một) giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 401, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/01/2024.

+ 01 (một) sợi niêm phong cấp thép, tình trạng đã bị cắt.

- Đã trả lại cho Công ty cổ phần L Đà Nẵng: 01 (Một) Container loại 40ft, số TGHU8958224, đã qua sử dụng; bên trong đựng 15 kiện hàng bột giấy đã nén, dạng tấm, hàng mới 100%, trọng lượng 30 tấn.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa là đúng quy định theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 01A, 02A, 03A, 04A, 05A, 06A, 07A; số pháo nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 08A là vật cấm tàng trữ, lưu hành. 07 thùng giấy cát tông, kích thước mỗi thùng là (76 x 32 x 26)cm; 01 bao gai màu xanh, kích thước (21 x 20)cm; 05 túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (21 x 20)cm là vật không có giá trị. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ máy màu xanh, bên trong máy có gắn 02 thẻ sim, trong đó có 01 thẻ sim Unitel, trên thẻ sim có các ký tự số 8945703002144436773 và 01 thẻ sim Mobifone, trên thẻ sim có các ký tự số 8401221033194148 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng là pháo hoa nổ, pháo nổ đang do Công an huyện Hướng Hóa quản lý. Các vật chứng khác do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/8/2024.

[5]. Về các vấn đề khác:

Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn FCA Logistics và Công ty cổ phần Logistics cảng Đà Nẵng không biết Đỗ Phú T sử dụng xe ô tô làm phương tiện vận chuyển pháo nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều

23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Phú T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Phú T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 06/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong các thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 01A, 02A, 03A, 04A, 05A, 06A, 07A; số pháo nổ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng giấy, có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, ký hiệu 08A (Vật chứng do Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý).

- Tịch thu tiêu hủy 07 thùng giấy cát tông, kích thước mỗi thùng là (76 x 32 x 26)cm; 01 bao gai màu xanh, kích thước (21 x 20)cm; 05 túi ni lông trong suốt, mỗi túi có kích thước (21 x 20)cm.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Phú T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ máy màu xanh, bên trong máy có gắn 02 thẻ sim, trong đó có 01 thẻ sim Unitel, trên thẻ sim có các ký tự số 8945703002144436773 và 01 thẻ sim Mobifone, trên thẻ sim có các ký tự số 8401221033194148 (Theo kết luận giám định số 503/KL-KTHS, ngày 25/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Phú T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy